



**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

***Kính gửi:*** Quý vị cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1

Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 trân trọng kính mời Quý vị Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

**1. Thời gian:** Từ 8h00 ngày 23/03/2018 (Thứ Sáu)

**2. Địa điểm:** Hội trường tầng 2 - Công ty Cổ phần xây dựng số 1

Địa chỉ: Toà nhà C1 - Chung cư Vinaconex 1 - Số 289A Đường Khuất Duy Tiến, P.Trung Hoà, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

**3. Nội dung Đại hội:**

- Báo cáo của HĐQT đánh giá hoạt động năm 2017; Kế hoạch hoạt động năm 2018;
- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, kế hoạch phân phối năm 2018;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018;
- Tờ trình phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và Kế hoạch chi trả năm 2018;
- Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019;
- Thông qua kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc Công ty.
- Thông qua dự thảo sửa đổi Điều lệ công ty

**4. Đăng ký tham dự Đại hội**

Quý vị Cổ đông gửi Giấy đăng ký /ủy quyền tham dự đại hội về Công ty **trước 17 giờ ngày 22/03/2018** qua fax hoặc email hoặc thư bảo đảm theo địa chỉ:

**Phòng Tổ chức hành chính - Công ty CP Xây dựng số 1**

**Toà C1 - Chung cư Vinaconex 1 - Số 289A Đường Khuất Duy Tiến, P. Trung Hoà, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội - Điện thoại 024.38544057 Fax: 024. 38541679**

**Email: [tochuchanhchinhvina1@gmail.com](mailto:tochuchanhchinhvina1@gmail.com)**

Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đề nghị xuất trình Chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu.

**5. Các tài liệu của Đại hội:** Được đăng tải chi tiết trên Website của Công ty <http://vinaconex1.com.vn>

Mọi chi tiết xin liên hệ **Ms. Phạm Thị Huyền** - Điện thoại: 024.38544057

**Ms. Nguyễn Phương Linh** - Điện thoại: 024.35544978

Trân trọng kính mời!

*Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2018*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thạc Kim**



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Thời gian	Nội dung chương trình
8h00 - 8h30	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đón tiếp cổ đông, phát tài liệu họp.</li></ul>
8h30 - 8h40	<ul style="list-style-type: none"><li>• Chào cờ, khai mạc Đại hội</li><li>• Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông</li><li>• Giới thiệu Chủ tọa đại hội</li></ul>
8h40 - 8h45	Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch và Ban Thư ký đại hội
8h45 - 8h55	Thông qua: <ul style="list-style-type: none"><li>• Chương trình đại hội</li><li>• Quy chế làm việc của đại hội</li><li>• Danh sách Ban bầu cử - kiểm phiếu</li></ul>
8h55 - 9h10	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018</li></ul>
9h10 - 9h20	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT năm 2017, định hướng nhiệm vụ năm 2018</li></ul>
9h20 - 9h35	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán</li><li>• Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch năm 2018</li><li>• Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018</li></ul>
9h35 - 9h45	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo của BKS năm 2017</li><li>• Tờ trình đề xuất danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018</li></ul>
9h45 - 10h05	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ công ty</li></ul>
10h05 - 10h20	<ul style="list-style-type: none"><li>• Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019</li></ul>
10h20 - 10h40	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đại hội nghỉ giải lao</li></ul>
10h40 - 11h00	Đại hội tiến hành thảo luận và thông qua các nội dung: <ul style="list-style-type: none"><li>• Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019</li><li>• Kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc</li><li>• Kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018</li><li>• Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2017, nhiệm vụ năm 2017</li><li>• BCTC năm 2017 đã được kiểm toán</li><li>• Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch năm 2018</li><li>• Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018</li><li>• Báo cáo của BKS năm 2017</li><li>• Danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018</li><li>• Dự thảo sửa đổi Điều lệ công ty</li></ul>
11h00 - 11h05	<ul style="list-style-type: none"><li>• Ban thư ký đọc và ĐH thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội</li></ul>
11h05	<ul style="list-style-type: none"><li>• Bế mạc đại hội.</li></ul>





**GIẤY ĐĂNG KÝ /ỦY QUYỀN THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018  
Công ty cổ phần xây dựng số 1**

Tên cổ đông:.....  
CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD số:..... cấp ngày:..... tại:.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....  
Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần. Bằng văn bản này tôi:

1. **Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 23/03/2018**

2. **Hoặc ủy quyền cho:**

a. **Ông /bà:**.....

Số CMTND/Hộ chiếu/ĐKKD:..... cấp ngày: ..... tại: .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

b. **Ông Nguyễn Thạch Kim** - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vinaconex 1

c. **Ông Thạch Anh Đức** - Thành viên HĐQT, TGD Công ty CP Vinaconex 1

3. **Nội dung ủy quyền:**

Thay mặt tôi tham dự **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Vinaconex 1** và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện. Việc ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc kỳ Đại hội.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại nào về sau.

**Người được ủy quyền**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Người đăng ký /ủy quyền tham dự**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Ghi chú:** - Cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội: đánh dấu vào ô vuông tại mục 1  
- Trường hợp ủy quyền: cổ đông lựa chọn 1 trong 3 phương án a, b, c và điền thông tin hoặc đánh dấu vào ô vuông tương ứng.



## **QUY CHẾ LÀM VIỆC**

### **CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

#### **Quy định chung:**

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 tại Công ty cổ phần xây dựng số 1 - Vinaconex 1.
- Các cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

#### **I. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua uỷ quyền) đại diện ít nhất 51% tổng cổ phiếu biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua uỷ quyền) đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **II. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Cổ đông/ đại diện cổ đông khi vào phòng Đại hội phải tuân thủ việc sắp xếp vị trí ngồi theo hướng dẫn của Ban tổ chức.
2. Ổn định trật tự, điện thoại di động phải để chế độ không chuông.
3. Cổ đông/ đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho tới khi kết thúc Đại hội.
4. Trong trường hợp vì lý do phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội kết thúc thì cổ đông/ đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội (nếu có).
5. Trường hợp cổ đông/ đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã tán thành tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

#### **III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

1. Nguyên tắc

Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết trên đó ghi tên cổ đông, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

2. Thể lệ, cách thức biểu quyết
  - a. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết.
  - b. Cổ đông biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến từng vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ Phiếu biểu quyết.
  - c. Theo từng lần biểu quyết, các thành viên Ban kiểm phiếu sẽ tổng hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.
  - d. Chủ tọa Đại hội thông báo kết quả biểu quyết sau khi đại hội biểu quyết xong từng vấn đề.
3. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua:
  - a. Nghị quyết về các vấn đề:
    - Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;
    - Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;
    - Việc tổ chức lại hay giải thể Công ty;
    - Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;Dự án đầu tư, hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
  - b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### **IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

1. Nguyên tắc  
Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận giơ Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cách thức phát biểu  
Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần thảo luận, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa và các thành viên Đoàn chủ tịch sẽ giải đáp thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm để đảm bảo thời gian và chất lượng thảo luận.

#### **V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA**

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Đại hội; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

##### **Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa đại hội:**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Chủ tọa có quyền:
  - a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác
  - b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; yêu cầu những cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
  - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi cho tất cả cổ đông dự họp
  - b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp phápThời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc
6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT - BẦU CỬ**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về từng vấn đề thông qua tại Đại hội
2. Phổ biến Quy chế bầu cử và hướng dẫn đại hội tiến hành bầu cử theo quy chế;
3. Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết/bầu cử
4. Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết/bầu cử để đưa vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội
5. Kịp thời báo cáo với Chủ tọa Đại hội các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết.

#### **VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Dự thảo Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2018  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Chủ tịch



Nguyễn Thạc Kim



**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017**  
**VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi :**

- Kinh tế vĩ mô tiếp tục được giữ ổn định, Chính phủ đã có nhiều chính sách, giải pháp kích thích tăng trưởng nền kinh tế. Thị trường tài chính, lãi suất tín dụng ngân hàng được duy trì ở mức độ phù hợp cho hoạt động SXKD của các doanh nghiệp.
- Thị trường bất động sản mặc dù có nhiều biến động nhưng vẫn thể hiện xu hướng phát triển bền vững.
- Công ty luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ, lãnh chỉ đạo kịp thời từ Tổng công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

**2. Khó khăn:**

- Công tác thị trường tìm kiếm việc làm gặp khó khăn do tính cạnh tranh gay gắt, khốc liệt đôi khi thiếu lành mạnh trên thương trường.
- Công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ một số công trình, dự án gặp khó khăn do quy trình thanh toán của một số Chủ đầu tư vòng vo, có rất nhiều rào cản; tình hình tài chính khó khăn của một số Chủ đầu tư một vài thời điểm dẫn đến tình hình tài chính của Công ty một số thời điểm gặp khó khăn, công nợ tăng cao.
- Tình trạng biến động, thiếu hụt lực lượng công nhân lành nghề của ngành xây dựng làm cho công tác huy động nhân lực lao động có tay nghề cho các công trình, dự án gặp nhiều khó khăn dẫn đến đơn giá tiền lương nhân công trực tiếp tăng cao, tăng đột biến gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017**

**1. Kết quả SXKD**

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% thực hiện/ kế hoạch 2017
<b>I</b>	<b>TỔNG GIÁ TRỊ SXKD</b>	Tr. đ	<b>825.000</b>	<b>828.371</b>	<b>100,4</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	791.500	812.284	102,6
2	Kinh doanh BĐS và hạ tầng	Tr. đ	25.000	0	0
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	3.500	1.324	37,8
4	Sản xuất kinh doanh khác	Tr. đ	5.000	14.763	295,3
<b>II</b>	<b>TỔNG DOANH THU</b>	Tr. đ	<b>621.000</b>	<b>623.226</b>	<b>100,4</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	589.000	587.456	99,7
2	Kinh doanh BĐS và hạ tầng	Tr. đ	26.000	27.331	105,1
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	2.000	966	48,3

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% thực hiện/ kế hoạch 2017
4	Sản xuất kinh doanh khác	Tr. đ	4.000	7.473	186,8
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	Tr. đ	<b>17.000</b>	<b>22.296</b>	<b>131,2</b>
<b>IV</b>	<b>TỶ LỆ CỔ TỨC</b>	%	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>100</b>

( Chi tiết kết quả SXKD năm 2017, xem tại Biểu số 01 đính kèm báo cáo này )

## 2. Kết quả các hoạt động SXKD

### 2.1 Công tác tiếp thị, đấu thầu

Công tác tiếp thị, đấu thầu được xác định là công tác trọng tâm trong các hoạt động SXKD của Công ty, luôn được quan tâm chú trọng và thúc đẩy. Mặc dù năm 2017 kinh tế vĩ mô vẫn ổn định, thị trường bất động sản vẫn tăng trưởng và phát triển bền vững; tuy nhiên công tác tiếp thị đấu thầu, phát triển thị trường tìm kiếm công việc vẫn gặp những khó khăn nhất định do sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt giữa các doanh nghiệp; yêu cầu đòi hỏi ngày càng khắt khe của Chủ đầu tư như: tiến độ thi công gấp rút, yêu cầu chất lượng cao, yêu cầu giá thành rẻ,...

Trong năm, Công ty đã đấu thầu và chào thầu 17 công trình và hạng mục công trình trong đó: đã thắng thầu 03 công trình với giá trị khoảng 200 tỷ đồng, đang đợi kết quả đấu thầu 04 công trình.

### 2.2 Công tác quản lý thi công xây lắp

Năm 2017, Công ty triển khai thi công 20 công trình và hạng mục công trình, chủ yếu là lĩnh vực xây dựng nhà cao tầng có qui mô và giá trị hợp đồng lớn như: Phần thân công trình Sunshine Center 16 Phạm Hùng ( cao 35 tầng, 325 tỷ đồng), Phần thân tòa CT2 dự án Sunshine Riverside tại Phú Thượng - Tây Hồ (cao 32 tầng, 170 tỷ đồng), tổ hợp thương mại dịch vụ văn phòng cho thuê và nhà ở ADG GARDEN (cao 32 tầng, 345 tỷ đồng),...

Trong năm, đã hoàn thành bàn giao 6 công trình và hạng mục công trình gồm: Hoàn thiện trong nhà Chung cư Hanovid- Hà Đông, Tổ hợp thương mại dịch vụ văn phòng và nhà ở Ánh Dương 1, Phần móng và 2 tầng hầm dự án Sunshine Riverside tại Phú Thượng - Tây Hồ , Phần móng và 4 tầng hầm dự án Sunshine Center 16 Phạm Hùng, Trung tâm thương mại VP và nhà ở cao tầng - Khu đô thị Pháp vân, Xây dựng trạm bơm nước thô Thanh Thủy-Phú Thọ.

Công tác thi công xây lắp được xác định là xương sống trong các hoạt động SXKD của Công ty, vì vậy công tác này luôn được quan tâm và đặt lên hàng đầu với các mục tiêu, chiến lược rõ ràng cho tất cả các tiêu chí như: mô hình quản lý điều hành thi công, các phương thức để nâng cao chất lượng tiến độ, hình ảnh thương hiệu của các công trình dự án,...

Công tác quản lý điều hành thi công: Để bắt kịp và đáp ứng các yêu cầu, đòi hỏi ngày càng khắt khe của khách hàng cũng như để nâng cao hiệu quả công tác thi công xây lắp, bên cạnh mô hình giao khoán một số công trình có qui mô nhỏ cho các đơn vị SX trực thuộc thực hiện, Công ty đã thực hiện mô hình quản lý thi công tập trung do Công ty quản lý trực tiếp và mô hình kết hợp Công ty - Đội (Công ty giữ vai trò chủ đạo) cho hàng loạt công trình như: Tổ hợp thương mại dịch vụ, văn phòng và nhà ở ADG GARDEN, Trung tâm thương mại dịch vụ văn phòng và nhà ở Sunshine Center 16 Phạm Hùng, Hoàn thiện trong nhà Chung cư Hanovid, Câu lạc bộ Mimosa-Khu đô thị Ecopark, Hoàn thiện nhà C1 (quỹ đất 20%) dự án 289<sup>a</sup> Khuất Duy Tiến, Hoàn thiện chung cư D'Palais de Louis. Việc thực hiện các mô hình này đã phát huy tối đa sức mạnh giúp cho việc nâng cao thương hiệu Công

ty để chiếm lĩnh thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt (*Công tác chất lượng, tiến độ, hình ảnh trên công trường được nhiều CĐT ghi nhận và đánh giá cao*).

Công tác quản lý chất lượng, tiến độ, ATLĐ & VSCN: Tất cả các công trình, dự án Công ty triển khai thi công đều được quản lý, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ từ công tác hồ sơ đến hiện trường từ khi khởi công cho đến khi hoàn thành bàn giao công trình và cả giai đoạn bảo hành. Các công tác này được thực hiện xuyên suốt từ Công ty đến các công trường, đơn vị sản xuất để đem lại sản phẩm đạt chất lượng nhất với giá thành phù hợp nhất nhằm thảo mãn yêu cầu của khách hàng.

Công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty và Tổng công ty trên tất cả các công trình, dự án đều được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; phát huy và giữ gìn theo đúng các quy định của Công ty và Tổng công ty.

### **2.3 Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản và hạ tầng**

#### *a. Dự án Khu VP & Nhà ở cao cấp Vinaconex 1:*

- Đối với công tác bán hàng một số căn hộ còn lại: Đã hoàn thành công tác bán hàng 07 căn hộ còn lại, thu hồi vốn đầu tư.
- Đối với công tác quyết toán dự án: Đến nay hoàn thành công tác quyết toán dự án, cụ thể : Đã quyết toán và phê duyệt 52/58 gói thầu, đã quyết toán và kiểm toán xong đang chờ phê duyệt 6/58 gói thầu.
- Đối với công tác quản lý dịch vụ tầng hầm: Công ty đã tiến hành sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý điều hành và phê duyệt phương án hoạt động cho Ban quản lý dịch vụ nhà Vinaconex1 theo phương án tự hạch toán để nâng cao tính chủ động nhằm hoạt động có hiệu quả hơn. Hiện nay, công tác này đã hoạt động ổn định, đáp ứng được yêu cầu và từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm phát huy tối đa hiệu quả trong việc sử dụng khai thác tầng hầm.

#### *b. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A-Khuất Duy Tiến-Trung Hòa-Cầu Giấy-HN*

- UBND thành phố Hà Nội đã ký quyết định chủ trương đầu tư dự án, hiện đang hoàn thiện các thủ tục ký hợp đồng đặt hàng mua bán căn hộ với Sở xây dựng.
- Hoàn thành công tác thẩm định thiết kế bản vẽ thi công.
- Hoàn thành toàn bộ công tác xây tường, trát ngoài.

#### *c. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng ninh*

- Đã giao dịch bán hàng thành công được 27 lô đất nên nâng tổng số lô đất nên đã giao dịch được lên 54/70 lô (còn 16 lô mặt đường chưa đủ điều kiện để giao dịch).
- Đã bàn giao hạ tầng dự án cho các cơ quan quản lý chuyên ngành thành phố Hạ Long.

#### *d. Dự án toà nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại lô đất D9 đường Khuất Duy Tiến*

- Hoàn thành phê duyệt quy hoạch Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và phương án kiến trúc sơ bộ.
- Hoàn thành các thỏa thuận chuyên ngành về cấp điện, cấp nước, thoát nước, tĩnh không.
- Hoàn thành việc lấy ý kiến của các Sở ngành liên quan về thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án.

#### *e. Đầu tư đổi mới công nghệ*

Nhằm nâng cao hơn nữa năng lực về trang thiết bị, công nghệ để phục vụ công tác thi công xây lắp, công ty đã và đang nghiên cứu để đầu tư một số trang thiết bị như : Hệ cốp pha nhôm, hệ cốp pha leo, cốp pha trượt ....

## **2.4 Công tác quản lý vật tư, trang thiết bị thi công**

Năm 2017, cùng với việc triển khai đồng loạt nhiều công trình dự án lớn, nhiều công trình nhà cao tầng dẫn đến tăng đột biến so với trước đây trong việc sử dụng giàn giáo cốp pha, cần cầu tháp, vận thăng lồng,... Để đáp ứng kịp thời, tránh không bị động trong việc quản lý, sử dụng trang thiết bị nhằm phục vụ tốt nhất cho công tác thi công các công trình; công tác quản lý vật tư, trang thiết bị thi công được kiện toàn bằng việc rà soát tổng thể, đánh giá phân loại, duy tu bảo dưỡng kịp thời bằng hình thức tự thực hiện và thuê thêm đơn vị chuyên nghiệp thực hiện.

## **2.5 Công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán, thu hồi công nợ**

Công tác thanh quyết toán để thu hồi công nợ vẫn được coi là nhiệm vụ trọng tâm được Lãnh đạo công ty quan tâm chỉ đạo quyết liệt các phòng ban và các đơn vị thực hiện. Hiện tại các bộ phận liên quan vẫn đang tích cực giải quyết các thủ tục còn vướng mắc để sớm kết thúc công tác quyết toán một số công trình đã tồn tại từ lâu. Trong năm đã giải quyết, hoàn thành công tác quyết toán một số công trình, dự án đã tồn tại từ lâu: Chung cư 113, 83 Lý Thường Kiệt.

Công tác quản lý tài chính: Công ty đã và đang rà soát một số khoản nợ phải thu khó đòi kéo dài nhiều năm nhằm hoàn tất các thủ tục tài chính theo quy định. Tuy nhiên, còn tồn tại một số đơn vị nội bộ có số dư nợ lớn, tiềm ẩn nhiều rủi ro tài chính, một số đơn vị mất cân đối nhưng vẫn chưa xử lý được.

## **2.6 Công tác tổ chức cán bộ, tuyển dụng và đào tạo**

- Công tác tổ chức cán bộ: Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ các cấp từ Công ty đến các phòng ban, đơn vị sản xuất trực thuộc, trong đó:
  - Bổ nhiệm lại 01 cán bộ, bổ nhiệm mới 01 cán bộ để kiện toàn Ban lãnh đạo công ty.
  - Bổ nhiệm mới 01 lãnh đạo phòng, bổ nhiệm lại 02 Đội trưởng trực thuộc công ty.
  - Giao nhiệm vụ kiêm nhiệm chức danh Trưởng, phó Ban điều hành thi công đối với 02 cán bộ để thực hiện mô hình quản lý tập trung.
- Công tác tuyển dụng và đào tạo: Thực hiện thường xuyên công tác tuyển dụng mới lao động bao gồm kỹ sư, cử nhân, kỹ thuật viên và công nhân lành nghề để tăng cường lực lượng đáp ứng được nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên cũng được chú trọng, thực hiện thường xuyên.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH , BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KH NĂM 2018**

#### **I. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018**

##### **1. Các căn cứ để xây dựng KH năm 2018:**

- \* Giá trị SXKD xây lắp:
  - Giá trị các hợp đồng xây lắp đang thực hiện năm 2017 sẽ chuyển tiếp sang năm 2018: khoảng 400 tỷ đồng.
  - Một số công trình dự án công ty đang đấu thầu, chào thầu trong quý IV/2017; một số công trình, dự án công ty đang tiếp xúc; công ty phân đấu năm 2018 sẽ tìm kiếm bổ sung cho phần kế hoạch còn thiếu là: 415 tỷ đồng và chuyển tiếp cho năm tiếp theo.
- \* Giá trị kinh doanh bất động sản và hạ tầng:

- Công ty sẽ xúc tiến công tác bán hàng các lô đất nền còn lại của dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh - TP Hạ Long - Quảng ninh (16 lô còn lại) để thu hồi vốn.
- Hoàn tất các thủ tục đầu tư, triển khai công tác thi công dự án tòa nhà hỗn hợp Vinaconex1 tại lô đất D9- Khuất Duy Tiến- Thanh Xuân- Hà nội.

## 2. Kế hoạch năm 2018:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ so với thực hiện 2017 (%)
<b>I</b>	<b>GIÁ TRỊ SXKD</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>828.371</b>	<b>900.000</b>	<b>109</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	812.284	815.000	100,4
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	0	70.000	
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	1.324	0	
4	SXKD khác	Tr. đ	14.763	15.000	101,6
<b>II</b>	<b>GÍA TRỊ DOANH THU</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>623.226</b>	<b>702.000</b>	<b>112</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	587.456	678.000	115
2	Kinh doanh BĐS & hạ tầng	Tr. đ	27.331	19.000	69,5
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	966	0	
4	SXKD khác	Tr. đ	7.473	5.000	66,9
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>22.296</b>	<b>19.159</b>	<b>85,9</b>
<b>IV</b>	<b>TỶ LỆ CỔ TỨC</b>	<b>%</b>	<b>12</b>	<b>10</b>	<b>83,3</b>

( Chi tiế kế hoạch SXKD năm 2018, xem tại Biểu số 02 đính kèm báo cáo này )

## II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018

### 1. Công tác phát triển thị trường, tìm kiếm việc làm

Trong bối cảnh công tác tìm kiếm thị trường, công ăn việc làm còn có nhiều khó khăn; cạnh tranh khốc liệt giữa các đối thủ cạnh tranh đặt ra một yêu cầu bức thiết đối với công tác phát triển thị trường, tìm kiếm công việc đó là :

- Tăng cường công tác chỉ đạo công tác thị trường trong lĩnh vực thi công xây lắp xuyên suốt từ Công ty đến các đơn vị ; phát huy tối đa các mối quan hệ, bằng mọi nguồn lực tích cực tìm kiếm công việc ở mọi lĩnh vực xây lắp để có thêm việc làm cho năm 2018 và những năm tới.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tích cực cải tiến phương pháp làm hồ sơ dự thầu để chuyên nghiệp hóa công tác này đảm bảo Hồ sơ có chất lượng không những về mặt kỹ thuật tối ưu nhất mà còn ở yếu tố giá cả cạnh tranh nhất.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường sang một số lĩnh vực ngoài lĩnh vực thị trường truyền thống xây dựng dân dụng hiện nay như: lĩnh vực xây lắp công nghiệp, lĩnh vực hạ tầng giao thông,...

### 2. Công tác thi công xây lắp:

Phát huy thế mạnh trong lĩnh vực thi công xây lắp, năng lực thiết bị thi công hiện có; tích cực đổi mới công tác tổ chức và quản lý thi công để tạo hình ảnh của Công ty tốt hơn trên các công trường, tạo sự tin tưởng đối với khách hàng.

Duy trì, nhân rộng mô hình quản lý thi công tập trung do Công ty quản lý trực tiếp và mô hình kết hợp Công ty - Đội (Công ty giữ vai trò chủ đạo) nhằm nâng cao chất lượng công trình, rút ngắn thời gian thi công đáp ứng yêu cầu ngày càng gay gắt của thị trường.

Nghiên cứu và áp dụng các công nghệ thi công mới, tiên tiến mang tính khả thi cao vào các dự án công ty nhận thầu thi công và các dự án Công ty là Chủ đầu tư trong thời gian tới đây.

Tiếp tục duy trì tốt tất cả các tiêu chí về tiến độ, chất lượng, ATLĐ&VSCN đối với các công trình, dự án triển khai thi công cả về mặt hiện trường lẫn công tác hồ sơ.

Công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty và Tổng công ty trên tất cả các công trình, dự án cần tiếp tục được chú trọng, thực hiện đầy đủ; giữ gìn tốt theo đúng các qui định.

### **3. Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản và hạ tầng:**

*a. Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại P. Hà Khánh - TP Hạ Long - Quảng ninh*

- Hoàn thành các thủ tục hành chính để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm cơ sở bàn giao các căn cứ phục vụ chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân.
- Hoàn thành các thủ tục để được giao dịch nốt 16 lô đất mặt đường còn lại.

*b. Dự án Tòa nhà C1 (thuộc quỹ đất 20%) tại 289A-Khuất Duy Tiến-Trung Hòa-Cầu Giấy*

- Thi công hạng mục kiến trúc, các hạng mục ME để nghiệm thu và bàn giao công trình cuối Quý II/2018.

*c. Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex1 tại lô đất D9- Khuất Duy Tiến- Thanh Xuân- Hà nội*

- Hoàn thành thủ tục chấp thuận đầu tư, thủ tục giao đất thực hiện dự án và xác định tiền sử dụng đất; thẩm định hồ sơ thiết kế cơ sở, hồ sơ xin phép xây dựng.
- Thực hiện công tác thi công cọc thí nghiệm và nén tĩnh; thi công cọc đại trà, thi công móng và tầng hầm.

*d. Đầu tư đổi mới công nghệ :*

Nhằm nâng cao năng lực về trang thiết bị, công nghệ mới phục vụ cho lĩnh vực thi công xây lắp để nâng cao năng lực cạnh tranh, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu và đầu tư mua sắm mới một số trang thiết bị để thi công nhà cao tầng như: hệ cốp pha nhôm, hệ cốp pha leo, cốp pha trượt,...

### **4. Công tác tài chính, thanh quyết toán công trình:**

- Tiếp tục kiểm soát tốt, giữ vững tình hình tài chính Công ty.
- Chuẩn bị phương án tài chính tốt cho việc thực hiện dự án đầu tư và thi công xây lắp.
- Phối hợp, đẩy mạnh thu hồi công nợ tồn đọng lâu ngày.
- Đề xuất các biện pháp xử lý công nợ khó đòi trình Hội đồng quản trị.
- Tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh công tác thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành, quyết liệt trong khâu thu hồi công nợ nhất là đối với các công trình đã nợ đọng kéo dài.

### **5. Công tác quản lý thiết bị vật tư, trang thiết bị thi công:**

Tiếp tục việc kiểm tra, phân loại đánh giá hệ thống giàn giáo cốp pha và trang thiết bị thi công để thực hiện việc duy tu bảo dưỡng định kỳ và bảo quản tốt hơn đáp ứng yêu cầu cho công tác thi công trong thời gian tới.

### **6. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, tổ chức cán bộ và đào tạo:**

- Tiếp tục rà soát trình HĐQT phương án tái cấu trúc, sắp xếp sáp nhập lại các đơn vị sản xuất để đáp ứng nhiệm vụ SXKD trong tình hình mới.
- Tăng cường công tác tuyển dụng cán bộ để tăng cường, thay thế những bộ phận không đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Tăng cường công tác đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm tăng cường sức mạnh của Công ty trong chiến lược kinh doanh giai đoạn hiện nay.

### **LỜI KẾT**

Là doanh nghiệp có nhiều năm hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thi công xây lắp, tập thể Lãnh đạo và toàn thể CBCNV công ty với tinh thần đoàn kết, cố gắng cùng nhau vượt qua khó khăn để vươn lên; Công ty cổ phần xây dựng số 1 quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, duy trì sự phát triển ổn định của Công ty, phát huy hiệu quả đồng vốn của các cổ đông.

*Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2018*

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1**





**BÁO CÁO**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

***Kính thưa các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông!***

Năm 2017, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua để triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017**

**1. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:**

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% so với KH năm 2017	% so với TH năm 2016
1. Tổng giá trị sản lượng	Tr.đồng	825.000	828.371	100,4	110,2
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	621.000	623.226	100,4	112,2
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	17.000	22.296	131,2	138,3
4. Tỷ suất cổ tức	%	12	12	100	60

**2. Kết quả thực hiện một số lĩnh vực cụ thể:**

**🚧 Lĩnh vực thi công xây lắp và đấu thầu:**

- Năm 2017, Công ty triển khai thi công 20 công trình và hạng mục công trình, đã hoàn thành bàn giao 6 công trình với tiến độ luôn được đảm bảo, công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường được kiểm soát.
- Trong năm, Công ty đã đấu thầu và chào thầu 29 công trình và hạng mục công trình trong đó: đã thắng thầu 08 công trình với giá trị khoảng 300 tỷ đồng. Ký kết 28 hợp đồng và phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 650,2 tỷ đồng.

**🏠 Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:**

- *Dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1:* Đã thực hiện bán xong 06 căn hộ còn lại của khối chung cư. Hiện Công ty đang tập trung thực hiện công tác thanh quyết toán tại DA Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 và đã quyết toán xong 52/58 gói thầu tương đương 130/146 hạng mục với giá trị là 892 tỷ đồng.

- **Dự án Khu nhà ở LK Vinaconex 1 tại P.Hà Khánh, TP Hạ Long, Quảng Ninh:**
  - Đã giao dịch hết 54/70 lô đất nền (còn lại 16 lô đất mặt đường Trần Phú chưa đủ điều kiện để bán) và hoàn thành công tác xác định lại giá tiền quyền sử dụng đất với Sở Tài chính cùng các sở ngành liên quan.
  - Hiện Hồ sơ quyết toán đầu tư dự án đang trong quá trình thẩm định.
- **Dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại D9 Khuất Duy Tiến** đã được Sở Quy hoạch kiến trúc cấp giấy phép quy hoạch. Hiện nay, Công ty đang thực hiện công tác thẩm tra hồ sơ thiết kế cơ sở nhằm tìm ra phương án kết cấu tối ưu và các công việc còn lại để khởi công dự án.
- **Dự án Tòa nhà C1 - Chung cư Vinaconex 1 (quỹ đất 20%):** Được UBND thành phố Hà Nội giao quyết định chủ trương đầu tư và được sự chấp thuận về chủ trương đầu tư của Tổng công ty, HĐQT đã phê duyệt dự án đầu tư Tòa chung cư C1 và chỉ đạo thực hiện hoàn thiện Tòa chung cư C1 theo phương thức đặt hàng mua căn hộ làm nhà tái định cư của UBND TP Hà Nội. Dự kiến dự án sẽ hoàn thành vào quý III/2018.
- **Đầu tư chiều sâu:** HĐQT đã phê duyệt chủ trương và chỉ đạo Ban điều hành triển khai đầu tư mới một số máy móc, thiết bị và hệ giàn giáo cốp pha công nghệ mới đáp ứng nhu cầu thi công các công trình, dự án của Công ty.

#### **Công tác tổ chức, kiện toàn nhân sự:**

- HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Hà giữ vị trí Kế toán trưởng, bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Đinh Hoàng Diệp và ông Đỗ Lê Tân.
- Ngoài ra, Công ty luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các phòng, ban, đơn vị trực có đầy đủ năng lực, trình độ làm nòng cốt cho các hoạt động của công ty.

#### **Công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ:**

Công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Các phòng ban chức năng phối hợp với các đơn vị vừa tập trung rà soát, hoàn thiện hồ sơ vừa tăng cường tiếp xúc với chủ đầu tư để tìm ra những vướng mắc của từng công trình và bước đầu đã thu được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn tồn tại một số công trình đã thi công xong nhưng chưa hoàn thành quyết toán, một số công trình còn nợ đọng kéo dài do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan mà trong thời gian tới cần được tập trung giải quyết triệt để hơn trong thời gian tới.

### **3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017**

- **Tăng vốn điều lệ:** Tháng 11/2017 công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 74 tỷ lên 120 tỷ bằng nguồn vốn chủ sở hữu. Theo uỷ quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, Công ty đã thực hiện: đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm (Cổ phiếu phát hành thêm đã bắt đầu giao dịch từ 18/12/2017); Sửa đổi Điều lệ công ty; điều chỉnh giấy chứng nhận doanh nghiệp.
- **Chi trả cổ tức:** Công ty đã thực hiện nghĩa vụ chi trả cổ tức năm 2016 cho các cổ đông bên ngoài với tổng số tiền trên 6 tỷ đồng. Riêng phần cổ tức của Tổng công ty Vinaconex là 8.160.000.000 đồng hiện Công ty đang đề nghị Tổng công ty đối trừ công nợ giữa Vinaconex 1 với Tổng công ty.

### **4. Một số vấn đề tồn tại:**

- Tiến độ quyết toán dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 chậm trễ so với kế hoạch đề ra. Hiện nay, Ban điều hành đang tích cực chỉ đạo bộ phận chức năng khẩn trương làm việc với kiểm toán để hoàn thành báo cáo kiểm toán và trình HĐQT phê duyệt quyết toán đầu tư dự án.
- Công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ những công trình nợ đọng kéo dài và những công trình đang thi công, đặc biệt việc thu hồi vốn tại các công trình với đối tác Sunshine còn chậm, dư nợ lớn đang làm ảnh hưởng đến dòng tài chính của Công ty.

## **5. Hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT**

### **5.1. Hoạt động của HĐQT:**

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị duy trì hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty với số lượng năm (05) thành viên. Bao gồm:

- Ông Nguyễn Thạch Kim - Chủ tịch HĐQT
- Ông Thạch Anh Đức - TV. HĐQT, Tổng giám đốc
- Ông Đinh Hoàng Diệp - TV. HĐQT, Phó TGD
- Ông Lê Doanh Yên - TV. HĐQT, Phó TGD Tổng công ty Vinaconex
- Ông Vũ Nhất - TV. HĐQT, Kế toán trưởng Tổng công ty Vinaconex

HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp thường kỳ hàng quý và 02 phiên họp bất thường để họp bàn và giải quyết một số vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền. Đồng thời, đã thông qua nhiều chủ trương, quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Cụ thể, HĐQT đã ban hành 25 Nghị quyết và 28 Quyết định về các vấn đề như sau:

- Kiện toàn bộ máy tổ chức Ban điều hành và HĐQT Công ty
- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty (tổ chức vào ngày 23/03/2017);
- Chỉ đạo Ban điều hành hoàn tất việc tăng vốn điều lệ công ty lên 120 tỷ đồng.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC của công ty năm 2018 và chỉ đạo lập các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý theo quy định của pháp luật;
- Phê duyệt thành lập Hội đồng thanh lý tài sản năm 2017 và thực hiện thanh lý một số máy móc, thiết bị kém hiệu quả và lượng giàn giáo cốp pha cũ, hỏng.
- Phê duyệt dự án đầu tư Tòa chung cư C1 tại dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 tại 289A Khuất Duy Tiến; Chỉ đạo thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1; công tác quyết toán đầu tư tại dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 và công tác bán hàng tại các dự án Công ty đã và đang triển khai...

### **2.2 Hoạt động của từng thành viên HĐQT:**

HĐQT thường xuyên có các phiên họp mở rộng với tham dự của Ban kiểm soát và Ban điều hành; phối hợp với Ban kiểm soát trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để có thể đưa ra những chủ trương, định hướng kịp thời, phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Các thành viên tham dự họp đầy đủ, thảo luận, đưa ra các ý kiến đóng góp để HĐQT đưa ra các quyết sách phù hợp nhất.

## **6. Công tác chỉ đạo giám sát hỗ trợ đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành**

Năm 2017, Công ty đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao. Ban Tổng giám đốc luôn chỉ đạo sát sao, quyết liệt, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh.

- Các nghị quyết, quyết định và các nhiệm vụ HĐQT đưa ra được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và kịp thời.
- Hoạt động thi công xây lắp và công tác đấu thầu, tìm kiếm dự án mới luôn được quan tâm, chú trọng. Tổng giám đốc công ty phân công, giao nhiệm vụ phụ trách các công trình, dự án tới từng thành viên trong Ban điều hành, đồng thời luôn giám sát, kiểm soát tiến độ, chất lượng thi công các công trình.
- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với nhà nước, chế độ chính sách, lương, thưởng, bảo hiểm, phúc lợi đối với người lao động luôn được đảm bảo.

## 7. Về việc chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2016 theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2017 với tổng số tiền là 580,5 triệu đồng. Dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2017 là 612 triệu đồng. (Chi tiết có trong Báo cáo chi trả thù lao HĐQT và BKS)

## II. ĐỊNH HƯỚNG CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2018

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2017 và những yếu tố thuận lợi từ những chính sách kinh tế vĩ mô của Nhà nước tác động đến ngành xây dựng, kinh doanh bất động sản, Hội đồng quản trị xác định những chỉ tiêu thực hiện cho Ban điều hành trong năm 2018 như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	KH năm 2018	Tăng trưởng so với năm 2017
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đồng	828.371	900.000	108,6
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	623.226	702.000	112,6
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	22.296	18.700	83,9
4. Tỷ suất cổ tức	%	12	10	83,3

Trong năm 2018, HĐQT xây dựng mục tiêu hoạt động cụ thể như sau:

- Công tác quản trị: Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra những chỉ đạo kịp thời, đảm bảo kế hoạch và hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Công tác quản lý thi công xây lắp và thị trường:
  - Đặc biệt chú trọng công tác quản lý chất lượng thi công, nâng cao hiệu quả hoạt động xây lắp, cải thiện hình ảnh thương hiệu.
  - Tìm kiếm những đối tác tin cậy, mở rộng thị trường hoạt động, tăng cường nguồn việc cho công ty để đảm bảo nguồn việc ổn định cho năm 2018 và các năm tiếp theo.
  - Nghiên cứu, cải tiến biện pháp thi công theo công nghệ mới đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư.
  - Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới trong thi công; tiếp tục đẩy mạnh đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực máy móc thiết bị thi công, thay thế dần những máy

móc, thiết bị, giàn giáo cốppha... kém hiệu quả, không đáp ứng được công nghệ thi công và yêu cầu khắt khe của Chủ đầu tư.

- Nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả của công tác tìm kiếm và đấu thầu các công trình dự án, tăng cường tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước tạo nguồn việc làm ổn định cho Công ty. Liên doanh, liên kết với các đối tác để mở rộng thị trường, địa bàn cũng như lĩnh vực hoạt động kinh doanh.
- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công trường.
- Công tác đầu tư, kinh doanh bất động sản:
  - Tập trung nguồn lực để triển khai khởi công dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 tại D9 Khuất Duy Tiến.
  - Hoàn thành xong dự án Tòa chung cư C1 tại 289A Khuất Duy Tiến.
  - Hoàn thành công tác bán hàng và quyết toán vốn đầu tư Dự án Khu nhà ở liền kề tại Cao Xanh, Hà Khánh, Quảng Ninh.
- Công tác tài chính:
  - Kiểm soát chặt chẽ nguồn tài chính và chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận và tăng tính thanh khoản của dòng tiền để đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh và đảm bảo tiến độ của các công trình thi công.
  - Nâng cao chất lượng công tác thanh quyết toán, quyết liệt trong công tác thu hồi các nợ đọng khó đòi kéo dài.
- Công tác nhân sự:
  - Tăng cường nguồn nhân lực cho các công trình, dự án của công ty đang triển khai
  - Xây dựng đội ngũ lao động trực tiếp có kinh nghiệm và tay nghề vững vàng.
  - Chú trọng xây dựng chế độ lương, thưởng, chế độ và môi trường làm việc để thu hút lực lượng nhân lực có trình độ, nâng cao hiệu quả công việc.

### III. KẾT LUẬN

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát đối với Ban điều hành với quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và những năm tiếp theo, từng bước xây dựng Công ty phát triển ngày càng bền vững, củng cố và nâng cao uy tín thương hiệu trên thị trường.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được ĐHCĐ giao trong năm 2017 và định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2018.

Trân trọng báo cáo Đại hội!

*Hà nội ngày 08 tháng 03 năm 2018*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**Nguyễn Thạc Kim**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 (VINACONEX)**

Địa chỉ: D9 - Khuất Duy Tiến - TXBắc - Thanh xuân - Hà nội

**A . BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	01/01/2017	31/12/2017
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>707.743.848.095</b>	<b>728.951.071.583</b>
1	Tiền và các khoản t-ong đ-ong tiền	30.952.771.794	31.082.901.709
2	Các khoản đầu t- tài chính ngắn hạn	52.929	50.829.722
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	426.846.902.820	435.050.267.777
4	Hàng tồn kho	249.829.353.960	262.677.592.956
5	Tài sản ngắn hạn khác	114.766.592	89.479.419
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>91.547.037.085</b>	<b>84.164.264.252</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	50.000.000	50.000.000
2	Tài sản cố định	12.036.695.037	10.270.892.141
	- TSCĐ hữu hình	12.036.695.037	10.270.892.141
	- TSCĐ thuê tài chính		
	- TSCĐ vô hình		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
3	Bất động sản đầu t-	56.148.346.792	54.705.212.476
4	Các khoản đầu t- tài chính dài hạn	7.488.786.212	2.977.214.524
5	Tài sản dài hạn khác	15.823.209.044	16.160.945.111
<b>III</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>799.290.885.180</b>	<b>813.115.335.835</b>
<b>IV</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>560.575.477.982</b>	<b>572.981.058.098</b>
1	Nợ ngắn hạn	516.971.912.653	542.615.674.484
2	Nợ dài hạn	43.603.565.329	30.365.383.614
<b>V</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>238.715.407.198</b>	<b>240.134.277.737</b>
1	Vốn chủ sở hữu	238.715.407.198	240.134.277.737
	- Vốn đầu t- của chủ sở hữu	74.000.000.000	120.000.000.000
	- Thặng d- vốn cổ phần	32.364.960.000	86.000.164
	- Vốn khác của chủ sở hữu		
	- Cổ phiếu quỹ (*)	-3.634.199.836	0
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ	83.655.810.628	70.020.770.628
	- Lợi nhuận sau thuế ch-a phân phối	52.328.836.406	50.027.506.945
	- Nguồn vốn đầu t- xây dựng cơ bản		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
<b>VI</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>799.290.885.180</b>	<b>813.115.335.835</b>

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2017**

**B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	555.271.681.671	623.226.514.371
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	555.271.681.671	623.226.514.371
4	Giá vốn hàng bán	514.582.356.687	560.230.702.853
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.689.324.984	62.995.811.518
6	Doanh thu hoạt động tài chính	919.163.150	840.376.548
7	Chi phí tài chính	2.636.533.478	10.367.966.633
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.832.381.340	41.251.249.677
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13.139.573.316	12.216.971.756
11	Thu nhập khác	2.980.771.821	11.433.468.155
12	Chi phí khác		1.354.531.976
13	Lợi nhuận khác	2.980.771.821	10.078.936.179
14	Tổng lợi nhuận kế toán tr- ớc thuế	16.120.345.137	22.295.907.935
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.276.869.027	7.120.142.174
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.843.476.110	15.175.765.761
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.088	1.277
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	20%	12%

**C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	11,45	10,35
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	88,55	89,65
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	70,13	70,47
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	29,87	29,53
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,89	0,86
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,26	1,27
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,61	1,87
	- Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,31	2,44
	- Tỷ suất LN sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	5,38	6,32

Ngày tháng 03 năm 2018

Kế toán tr- ớng

Tổng giám đốc

Nguyễn Văn Hà

Thạch Anh Đức



**TỜ TRÌNH**  
**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017**  
**Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018**  
(Trình ĐHCĐ thường niên năm 2018)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1**

Theo Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 do Công ty TNHH KPMG Việt nam kiểm toán, số liệu như sau:

1. Doanh thu thuần:	623.226.514.371đ
2. Lợi nhuận trước thuế	22.295.907.935đ
Thuế TNDN phải nộp năm 2017:	7.120.142.174đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	15.175.765.761đ
4. Thù lao HĐQT, BKS	612.000.000đ
5. Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối:	34.851.741.184đ
<b>Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối:</b>	<b>50.027.506.945 đ</b>
- Dự kiến trả cổ tức năm 2017 tỷ lệ 12%: 1.200đ x 12.000.000cp	14.400.000.000đ
- Trích thưởng HĐQT, BDH, BKS	324.000.000đ
- Trích quỹ khen thưởng (6,2% LNST 2017)	934.788.288đ
- Trích quỹ phúc lợi (10% LNST 2017 )	1.517.576.576đ
<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển giao năm sau:</b>	<b>32.851.142.081đ</b>

**II. Kế hoạch năm 2018**

Theo kế hoạch tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 dự kiến như sau:

1. Doanh thu thuần:	702.000.000.000đ
2. Lợi nhuận trước thuế:	19.159.000.000đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	15.327.000.000đ
4. Dự kiến trả cổ tức năm 2018 tỷ lệ 10%:	12.000.000.000đ
5. Chi trả thù lao HĐQT, BKS:	612.000.000đ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2018  
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Chủ tịch

Nguyễn Thạc Kim



## TỜ TRÌNH

V/v: Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017  
Kế hoạch chi trả năm 2018

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH11 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1 năm 2017

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần xây dựng số 1 như sau:

#### **I. Mức thù lao theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017:**

Tổng số: 612.000.000 đồng

##### **1. Thù lao Hội đồng quản trị**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 7.500.000 đồng/người/tháng

##### **2. Thù lao Ban kiểm soát**

- Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

#### **II. Kế hoạch năm 2018**

##### **1. Thù lao Hội đồng quản trị**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 7.500.000 đồng/người/tháng

##### **2. Thù lao Ban kiểm soát**

- Trưởng ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Nguyễn Thạch Kim**





## **QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **(Nhiệm kỳ 2014 - 2019)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật số 62/2010/QH12 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1.

### **PHẦN I - QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Mục đích:**

Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc và phương thức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

#### **Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng:**

- Phạm vi: Quy chế này áp dụng trong việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Đối tượng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện uỷ quyền dự họp có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/02/2018 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

#### **Điều 3. Nguyên tắc bầu cử:**

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

### **PHẦN II - HƯỚNG DẪN BẦU CỬ**

#### **Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị**

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 01 thành viên
- Nhiệm kỳ : 2014 - 2019
- Số lượng ứng viên : Không hạn chế

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị**

- 1. Tiêu chuẩn của các ứng viên được đề cử vào Hội đồng quản trị** (theo Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ công ty)

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- c. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
- d. Thành viên Hội đồng quản trị không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; không được là người có liên quan của người quản lý công ty.

## **2. Điều kiện đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị:**

Khoản 3 Điều 11 và khoản 2 Điều 24 Điều lệ công ty quy định:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng trở lên (theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/02/2018 do Trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp) có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo tỷ lệ như sau:

<b>Tỷ lệ cổ phần sở hữu (%)</b>	<b>Số ứng viên được đề cử (người)</b>
Từ 10 đến dưới 20	1
Từ 20 đến dưới 30	2
Từ 30 đến dưới 40	3
Từ 40 đến dưới 50	4
Từ 50 trở lên	5

### **Điều 6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử.**

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử bao gồm:

- Đơn đề cử, ứng cử tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu có dán ảnh);
- Bản sao có công chứng CMND/Hộ chiếu, Hộ khẩu thường trú và các văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn;
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất tính đến ngày chốt danh sách thực hiện tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam xác nhận tức ngày 22/02/2018);
- Các giấy tờ có liên quan khác (nếu có).
- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội trước 17 giờ ngày 22/03/2018 theo một trong các phương thức sau đây:

a. *Gửi thư bảo đảm tới địa chỉ:*

Công ty cổ phần xây dựng số 1

Địa chỉ: **Toà C1 - Chung cư Vinaconex 1 số 289A Khuất Duy Tiên, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội** - Điện thoại: (84.24) 35544978

b. Fax tới số: **(84-24) 38541679**

c. Scan và gửi tới địa chỉ: **vinaconex1.vc1@gmail.com**

- Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để thực hiện bầu cử.
- Các biểu mẫu đính kèm Quy chế này bao gồm:  
Mẫu 1: Mẫu văn bản cổ đông tự ứng cử vào thành viên HĐQT;  
Mẫu 2: Mẫu văn bản cổ đông và/hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên vào HĐQT;  
Mẫu 3: Mẫu sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.

#### **Điều 7. Quy định về phiếu bầu cử:**

**1. Phiếu hợp lệ:** Phiếu hợp lệ là phiếu đáp ứng đủ các tiêu chí sau:

- Do Ban tổ chức Đại hội phát hành, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần xây dựng số 1
- Phiếu bầu cho những người có tên trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua.
- Tổng số phiếu bầu cho ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện.
- Phiếu không bị rách, tẩy xóa, sửa chữa

**2. Phiếu không hợp lệ:** Phiếu không hợp lệ là phiếu vi phạm một trong số các điều kiện sau đây:

- Không do Ban tổ chức Đại hội phát hành, không đóng dấu treo của Công ty cổ phần xây dựng số 1;
- Bị rách, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung;
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu cổ đông sở hữu hoặc đại diện;
- Bầu vượt quá số lượng thành viên HĐQT hoặc không bầu ai có tên trong danh sách ứng viên đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bầu cử;
- Nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong. Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử của Đại hội

**3. Cách ghi phiếu bầu cử:**

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
- Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Kiểm phiếu để đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

#### **Điều 8. Phương thức bầu cử.**

- Việc biểu quyết bầu thành viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu trực tiếp tại Đại hội, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.
  - Mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền tham dự họp được cấp một (01) phiếu bầu cử HĐQT (có ghi sẵn tổng số phiếu bầu của từng cổ đông), trong đó:
    - + Tổng số phiếu bầu tương ứng bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên HĐQT được bầu;
    - + Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bầu chọn ứng cử viên nào thì ghi số phiếu bầu tương ứng với tên ứng cử viên đó.
    - + Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền dự họp phải ghi rõ số phiếu bầu cho ứng cử viên mình bầu chọn. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ hoặc một phần số phiếu bầu của mình để bầu cho một (01) ứng cử viên.
    - + Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu tối đa một (01) thành viên HĐQT.
    - + Tổng số phiếu bầu đã điền cho các ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu của cổ đông sở hữu /đại diện.
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, đại diện ủy quyền 500 cổ phần Công ty cổ phần xây dựng số 1, ĐHCĐ bầu ra 01 thành viên HĐQT:
- Cổ đông A sẽ có:  $(1.000 + 500) \text{ CP} \times 1 \text{ (TV HĐQT được bầu)} = 1.500$  phiếu bầu
- Cổ đông A có thể bầu cho 01 ứng cử viên số phiếu bầu bằng hoặc nhỏ hơn 1.500 phiếu.

#### **Điều 9. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị**

Theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều 20 Điều lệ công ty:

- Người trúng cử thành viên HĐQT là người có số phiếu bầu hợp lệ cao nhất và được từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền có mặt tại ĐHCĐ.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

### **PHẦN III: BỎ PHIẾU VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ**

#### **Điều 10. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu.**

##### **1. Nguyên tắc bỏ phiếu**

- Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có thông báo của đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu cử vào hòm phiếu hoặc sau 10 phút kể từ thời điểm Ban kiểm phiếu thông báo lại. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành niêm phong hòm phiếu .

## **2. Quy định về kiểm phiếu:**

Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng làm việc/khu vực riêng;
- Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu cử;
- Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
- Niêm phong toàn bộ các phiếu bầu cử và bàn giao lại cho Chủ tọa.

### **Điều 11. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.**

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả bầu cử và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.
- Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: thành phần Ban Kiểm phiếu; thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu, danh sách đề cử; tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu hợp lệ; Tổng số phiếu đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến; Số cổ phần biểu quyết và tỷ lệ tương ứng, Danh sách trúng cử; chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu. Toàn văn Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trưởng Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả bầu cử.

## **PHẦN IV - KHIẾU NẠI VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 12. Khiếu nại**

- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành.**

- Thẻ lệ bầu cử này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần xây dựng số 1 thông qua.

Hà Nội, ngày 08 tháng 03 năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Nguyễn Thạc Kim**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*(Áp dụng cho cổ đông tự ứng cử)*

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018**  
**Công ty cổ phần xây dựng số 1**

Tôi tên là: .....

Là đại diện hợp pháp của công ty/tổ chức (nếu có) .....

Đang sở hữu .....cổ phần trong vòng 06 tháng liên tiếp trở lên, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/02/2018).

Sau khi nghiên cứu điều kiện, tiêu chuẩn ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2014 - 2019) của Công ty cổ phần xây dựng số 1, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014 - 2019.

Tôi xin cam kết:

- Tuân thủ các tiêu chuẩn và điều kiện được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP Vinaconex 1 và các quy định của pháp luật có liên quan.
- Những thông tin được công bố là hoàn toàn trung thực, chính xác và sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về những thông tin đó.
- Nếu được bầu làm thành viên HĐQT, tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty.

Trân trọng!

....., ngày .....tháng .....năm 2018

**ỨNG CỬ VIÊN**

(ký và ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**THAM GIA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*(Áp dụng cho nhóm cổ đông đề cử)*

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018  
 Công ty cổ phần xây dựng số 1**

Chúng tôi là nhóm cổ đông của Công ty cổ phần xây dựng số 1 đang nắm giữ .....cổ phần trong vòng 06 tháng liên tiếp trở lên, chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày **22/02/2018**), gồm các cổ đông có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Chiếm tỷ lệ	Ký tên, đóng dấu (nếu có)
1				
2				
...				

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn thành viên HĐQT và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT của Công ty cổ phần xây dựng số 1, chúng tôi nhất trí đề cử Ông/Bà có tên trong danh sách dưới đây tham gia Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2014 - 2019.

TT	Họ tên	Ngày sinh	Số CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ thường trú
1				
2				
...				

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử: Ông/bà: ..... Số CMND/hộ chiếu .....ngày cấp ..... nơi cấp ..... làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.

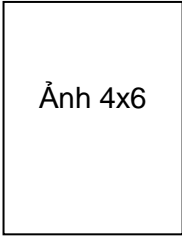
Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trân trọng!

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ  
 (ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày .....tháng .....năm 2018  
 ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ  
 (ký và ghi rõ họ tên)





Ảnh 4x6

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

*(Dùng cho người ứng cử/đề cử thành viên Hội đồng quản trị)*

**1. Về bản thân**

- Họ và tên: ..... Giới tính:.....
- Ngày tháng năm sinh: .....
- Số CMND/Hộ chiếu..... ngày cấp..... nơi cấp.....
- Nguyên quán: .....
- Quốc tịch: .....
- Ngày vào Đảng: ..... Ngày chính thức: .....
- Trình độ chuyên môn : ..... Trình độ ngoại ngữ:.....
- Chức vụ tại cơ quan/tổ chức đang công tác: .....
- Địa chỉ thường trú:.....
- Địa chỉ liên lạc: .....
- Điện thoại: ..... Fax: .....
- Email: .....
- Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác: .....

**2. Quá trình hoạt động bản thân**

Tháng năm	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)

**3. Cam kết:** Tôi xin cam kết những thông tin trên hoàn toàn trung thực, chính xác và sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về những thông tin đó.

**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền**

....., ngày tháng năm 2018

**Người khai**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**VINACONEX 1**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1**  
*Vươn tới những tầm cao*

**DỰ THẢO CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY**  
(Kèm theo Tờ trình số .../2018/TTr-HĐQT v/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty)

Điều khoản	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
<b>Điều 1</b>	<b>Giải thích thuật ngữ</b>	
Khoản 1 điểm a	“Vốn điều lệ” là số vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;	"Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều ... Điều lệ này
Bổ sung điểm g, h		g. “Luật chứng khoán” là Luật chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010; h. “Cổ đông lớn” là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán.
Điều 2 khoản 4	<b>Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b>	
Bổ sung nội dung (theo điều 13, 14 Luật DN)		Quyền hạn và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật: 1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là người đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. 2. Người đại diện theo pháp luật có trách nhiệm và nhiệm vụ sau đây: a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty; b) Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
		<p>c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.</p> <p>3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều này.</p>
<b>Điều 4 khoản 1</b>	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo <u>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</u> và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh <b>theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia</b> và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
<b>Điều 5</b>	<b>Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b>	
<b>Khoản 2</b>	Công ty có thể <u>tăng</u> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Công ty có thể <b>thay đổi</b> vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
Khoản 3	<u>Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông, cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt và cổ phần ưu đãi. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11 Điều lệ này.</u>	<b>Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo được quy định tại Điều 11 Điều lệ này.</b>
<b>Điều 6</b>	<b>Chứng nhận cổ phiếu</b>	
Bổ sung nội dung		Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
Điều 9	Thu hồi cổ phần	
Khoản 4	<u>Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc uỷ quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác</u> theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.	<b>Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán theo quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc uỷ quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</b>
<b>Điều 10</b>	<b>Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</b>	
Khoản 3	Ban kiểm soát	<b>Ban kiểm soát/ Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị</b>
<b>Điều 11</b>	<b>Quyền của cổ đông</b>	
Khoản 2 điểm a	Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền; <u>Phương thức biểu quyết của cổ đông sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông.</u>	Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại <b>cuộc họp</b> Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền <b>hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.</b>
Bổ sung nội dung		Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;
<b>Điều 12</b>	<b>Nghĩa vụ của cổ đông</b>	
Khoản 2	Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết <u>trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền. Cổ đông có thể uỷ quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.</u>	Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết <b>thông qua các hình thức sau:</b> <b>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</b> <b>b. Uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</b> <b>c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</b> <b>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</b>
<b>Điều 13</b>	<b>Đại hội đồng cổ đông</b>	
Khoản 2	Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ	Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
	đồng thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. <u>Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.</u>	quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. <b>Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan.</b>
Khoản 3	Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:	
Điểm b	<u>Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ</u>	<b>Báo cáo tài chính quý, sáu (06) tháng hoặc báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán</b> phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ
Điểm c	Số thành viên Hội đồng quản trị, <u>Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</u>	Số thành viên Hội đồng quản trị, <b>Kiểm soát viên</b> ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc <b>số thành viên Hội đồng quản trị</b> bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;
Điều 15	<b>Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b>	
<b>Khoản 1 điểm d</b>	Định hướng phát triển của công ty	Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty
Khoản 2	Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:	
Điểm d	<u>Lựa chọn công ty kiểm toán</u>	Lựa chọn công ty kiểm toán <b>độc lập</b>
Điểm e	<u>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên</u>	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm <b>và thay thế</b> thành viên Hội đồng quản trị, <b>Ban kiểm soát</b>
Điểm l	<u>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty được kiểm toán</u>	Quyết định <b>giao dịch</b> đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị <b>từ 35% trở lên</b> tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính <b>kỳ</b> gần nhất đã được kiểm toán
Điểm n	Công ty <u>hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</u>	Công ty ký kết hợp đồng, <b>giao dịch</b> với những <b>đối tượng</b> được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

	Điều lệ hiện hành	
Điều khoản	Nội dung	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
<b>Khoản 3 điểm b</b>	Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện <u>theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.</u>	Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện <b>tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.</b>
<b>Điều 16</b>	<b>Các đại diện được ủy quyền</b>	<b>Đại diện theo ủy quyền</b>
Khoản 1	<u>Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp hoặc thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp cổ đông là tổ chức chưa có người đại diện theo ủy quyền quy định tại khoản 4 Điều 15 của Luật Doanh nghiệp thì ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.</u>	<b>Các cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật có thể ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.</b>
Khoản 2	a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó <u>và người được ủy quyền dự họp;</u> b. <u>Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;</u> ... Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền <u>trước khi vào phòng họp.</u>	a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó <b>và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;</b> b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông <b>tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;</b> ... Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền <b>khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.</b>
<b>Điều 16</b>	<b>Thay đổi các quyền</b>	
Khoản 1	Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất <b>75%</b> quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất <b>65%</b> quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nêu trên biểu quyết thông qua.
<b>Điều 17</b>	<b>Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
Khoản 2	Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	<p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <u>chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</u></p> <p>.....</p>	<p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. <b>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</b></p> <p><b>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;</b></p> <p><b>c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;</b></p> <p><b>d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;</b></p> <p>.....</p> <p><b>g. Các công việc khác phục vụ đại hội.</b></p>
Khoản 3	<p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông <u>đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty.</u> Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ <u>địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</u></p>	<p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông <b>bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.</b> Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất [mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ <b>đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:</b></p> <p><b>a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;</b></p> <p><b>b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;</b></p> <p><b>c. Phiếu biểu quyết;</b></p> <p><b>d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;</b></p> <p><b>e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</b></p>
Khoản 6	Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.	<b>(Bỏ)</b>



	<b>Điều lệ hiện hành</b>	<b>Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung</b>
<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung</b>	
Khoản 7	Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình	<b>(Bỏ)</b>
<b>Điều 18</b>	<b>Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
Khoản 1	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% <u>tổng số phiếu biểu quyết;</u>	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% <b>tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</b>
Khoản 2	<u>Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết;</u>	<b>Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng [ba mươi (30)] ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</b>
Khoản 3	<u>Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</u>	<b>Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng [ba mươi (30)] phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng [hai mươi (20)] ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</b>
<b>Điều 19</b>	<b>Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b>	
Khoản 1	<u>Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</u>	<b>Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</b>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
Khoản 2	..... Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.	.... Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ <b>theo</b> từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. <b>Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</b>
Khoản 3	<u>Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.</u>	<b>Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc</b> có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội <b>ngay sau khi đăng ký</b> . Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và <b>hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.</b>
Khoản 4	Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;	Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp <b>trong số những người dự họp</b> và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. <b>Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</b>
Khoản 5	<u>Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.</u>	<b>Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.</b>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
Khoản 6	Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.	Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết <b>theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp.</b>
Khoản 7	<u>Chủ toạ của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.</u>	<b>Chủ toạ đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.</b>
Khoản 8	Hội đồng quản trị có thể <u>yêu cầu</u> các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh <u>mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp.</u> Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, <u>Hội đồng quản trị</u> sau khi xem xét một cách cẩn trọng <u>có thể</u> từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên <u>tham gia đại hội.</u>	<b>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu</b> các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh <b>hợp pháp, hợp lý khác.</b> Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, <b>người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b> sau khi xem xét một cách cẩn trọng <b>có quyền</b> từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên <b>ra khỏi đại hội.</b>
Khoản 9	<u>Hội đồng quản trị</u> sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, <u>có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:</u> a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp; c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. <u>Hội đồng quản trị</u> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và <u>áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết.</u> Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.	<b>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông,</b> sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, <b>có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:</b> a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp; c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. <b>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b> có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và <b>áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết.</b> Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
Khoản 10	Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, <u>Hội đồng quản trị</u> khi xác định địa điểm đại hội có thể: ...	Trong trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng các biện pháp nêu trên, <b>người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</b>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
		Khi xác định địa điểm đại hội có thể: ...
Khoản 11	Trong Điều lệ này ... Hàng năm, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức <u>lấy ý kiến bằng văn bản</u> .	Trong Điều lệ này ... Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức <b><u>lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</u></b> .
Điều 20	<b>Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b>	
	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. <u>Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</u></li> <li>2. <u>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</u> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. <u>Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</u></li> <li>b. <u>Định hướng phát triển công ty;</u></li> <li>c. <u>Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</u></li> <li>d. <u>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</u></li> <li>e. <u>Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</u></li> <li>f. <u>Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</u></li> <li>g. <u>Tổ chức lại, giải thể công ty.</u></li> </ol> </li> <li>3. <u>Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</u> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. <u>Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</u></li> <li>b. <u>Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</u></li> <li>c. <u>Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</u></li> <li>d. <u>Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài</u></li> </ol> </li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</li> <li>b. <b>Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</b></li> <li>c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm <b>và thay thế</b> thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát <b>và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.</b></li> </ol> </li> <li>2. <b>Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.</b></li> <li>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc <b>sửa đổi và bổ sung Điều lệ</b>, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, <b>việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp</b>, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</li> <li>4. <b>Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng</b></li> </ol>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	<p><u>chính gần nhất của công ty;</u></p> <p>e. <u>Tổ chức lại, giải thể công ty;</u></p> <p>4. <u>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</u></p>	<p><b>100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</b></p>
Điều 21	<p><b>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p>	
Khoản 1	<p>Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông <u>bất cứ lúc nào nếu</u> xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p>	<p>Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông <b>khi</b> xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p>
Khoản 2	<p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo <u>quyết định</u> của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo <u>quyết định</u>. <u>Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông</u>. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p>	<p>Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo <b>nghị quyết</b> Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo <b>nghị quyết</b>. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất [mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản .. Điều ... Điều lệ này.</p>
Khoản 3	<p>Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <u>số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;</u></p> <p>...</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, <u>địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền</u> của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ</p>	<p>Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <b>mã số doanh nghiệp;</b></p> <p>...</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, <b>số Thẻ căn cước công dân</b>, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, <b>mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính</b> của cổ đông là tổ chức <b>hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu</b></p>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	đồng; ...	<b>hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của</b> đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
Khoản 4	<p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p><u>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</u></p>	<p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.</p> <p><b>Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:</b></p> <p><b>a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</b></p> <p><b>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</b></p> <p><b>Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</b></p>
Khoản 5	<p>Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông <u>không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty</u>. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua <u>quyết định</u>;</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p>	<p>Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông <b>không phải là người điều hành Công ty</b>. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <b>mã số doanh nghiệp</b>;</p> <p>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua <b>ngợi quyết</b>;</p> <p>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ <b>và phương thức gửi phiếu biểu quyết</b>, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	<p>...</p> <p>e. Các <u>quyết định</u> đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty <u>và của người giám sát kiểm phiếu.</u></p> <p>g. Các thành viên Hội đồng quản trị <u>và</u> người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; ...</p>	<p>...</p> <p>e. Các <b>vấn đề</b> đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, <b>người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.</b></p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị, <b>người kiểm phiếu</b> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; ...</p>
Khoản 6	Biên bản kiểm phiếu phải được <u>công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</u>	Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. <b>Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</b>
Khoản 7	Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, <u>toàn văn nghị quyết</u> đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, <b>nghị quyết</b> đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.
Khoản 8	<u>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành.</u>	<b>Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b>
<b>Điều 22</b>	<b>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b>	
	<u>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi</u>	<p><b>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:</b></p> <p><b>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</b></p> <p><b>b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</b></p> <p><b>c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;</b></p> <p><b>d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;</b></p>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	<p><u>biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ toạ đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</u></p>	<p>e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;</p> <p>f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p> <p>h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p> <p>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.</p> <p>4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p> <p>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>



	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
Điều 23	<b>Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b>	
	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến <u>Đại hội đồng cổ đông, cổ đông</u>, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <u>Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</u> không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</li> <li>2. <u>Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định</u> vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.</li> <li>...</li> </ol>	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến <b>cổ đông bằng văn bản</b>, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, <b>cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản ... Điều ... Điều lệ này</b> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp <b>hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của</b> Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này, <b>trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.</b></li> <li>2. <b>Nội dung nghị quyết</b> vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</li> <li>...</li> </ol>
Điều bổ sung		<b>Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b>
		<p>1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</li> <li>b. Trình độ học vấn;</li> <li>c. Trình độ chuyên môn;</li> </ol>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
		<p>d. Quá trình công tác;</p> <p>e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;</p> <p>f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;</p> <p>g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);</p> <p>h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);</p> <p>i. Các thông tin khác (nếu có).</p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.</p> <p>3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.</p>
Điều 24	<b>Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b>	
Khoản 2	Cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử	(chuyển lên khoản 2 điều trên)

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.	
Khoản 3	Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.	(chuyển lên khoản 3 điều trên)
Khoản 4	<p>Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. <u>Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</u></p> <p>b. <u>Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</u></p> <p>c. <u>Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</u></p> <p>d. <u>Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;</u></p> <p>e. <u>Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	<p>Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Có đơn từ chức;</p> <p>c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
Khoản 5	Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	(Bỏ)
Khoản 7	Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là <u>người nắm giữ cổ phần</u> của Công ty.	Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là <b>cổ đông</b> của Công ty.
Điều 25	Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	
Khoản 1	Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện <u>tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông</u> .	Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn <b>để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</b> .
Khoản 2	Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.	(Bỏ)
Khoản 3	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và <u>quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định</u> . Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và <u>nhiệm vụ</u> sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. <u>Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</u></li> <li>b. ...</li> <li>c. <u>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp</u></li> </ul>	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và <b>nghĩa vụ</b> sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Quyết định <b>chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</b></li> <li>b. ..</li> <li>c. Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và quyết định mức lương</li> </ul>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	<p>đồng đối với Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác; quyết định mức lương <u>và quyền lợi khác của cán bộ quản lý đó;</u></p> <p>d. <u>Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</u>  e. Đề xuất các loại <u>cổ phiếu</u> có thể phát hành và tổng số <u>cổ phiếu</u> phát hành theo từng loại;  f. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi <u>và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;</u>  g. <u>Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi</u> trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;  h. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;  i. Đề xuất mức cổ tức hàng năm <u>và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;</u>  j. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.  k. Thành lập công ty con, chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;  l. <u>Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm l khoản 2 Điều 14, khoản 1 và khoản 3 Điều 28 Điều lệ này;</u>  m. <u>Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</u>  n. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;  o. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá <u>500.000.000 đồng</u> Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p>	<p>của họ;</p> <p><b>d. Giám sát, chi đạo Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác;</b>  <b>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý công ty cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;</b>  f. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, <b>việc thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</b>  g. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;  <b>h. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông;</b>  <b>i. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;</b>  j. Đề xuất mức cổ tức hàng năm; <b>quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;</b>  k. Đề xuất các loại <b>cổ phần</b> phát hành và tổng số <b>cổ phần</b> phát hành theo từng loại;  l. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi <b>và trái phiếu kèm chứng quyền;</b>  m. Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;  n. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;  o. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;  p. Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có).  <b>Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê</b></p>

	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung
Điều khoản	Nội dung	
	<p>p. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>q. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p>r. <u>Việc công ty mua không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng; quyết định giá mua cổ phần.</u></p> <p>s. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p><b>chuẩn:</b></p> <p>a. Thành lập công ty con, chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p><b>c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;</b></p> <p>d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty ủy nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;</p> <p>e. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</p> <p>f. Các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá ... đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;</p> <p>g. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;</p> <p>h. Việc định giá tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền trong đợt phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;</p> <p><b>i. Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;</b></p> <p><b>j. Quyết định giá mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;</b></p> <p><b>k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.</b></p>
Khoản 6,7, 8, 9		(Bỏ)
Điều khoản bổ sung		
Điều 26	Chủ tịch Hội đồng quản trị	

	<b>Điều lệ hiện hành</b>	<b>Nội dung sửa đổi sửa đổi, bổ sung</b>
<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung</b>	
		1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.
		2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.
		3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
		4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

Ngoài các nội dung sửa đổi, bổ sung trên, Công ty sẽ rà soát, sửa đổi toàn bộ các điều/ khoản viện dẫn Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tương ứng trước khi trình HĐQT ban hành.

Số: 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ-VC1

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2018

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 1;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 23/03/2018;
- Căn cứ nội dung các báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và các ý kiến đóng góp, thảo luận của cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

**QUYẾT NGHỊ**

1. Thông qua Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông ..... kể từ ngày .....
2. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014 - 2019 như sau:....
3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 với những chỉ tiêu chính như sau:

**a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:**

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% TH so với KH
<b>I</b>	<b>GIÁ TRỊ SXKD</b>	Tr. đ	<b>825.000</b>	<b>828.371</b>	<b>100,4</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	791.500	812.284	102,6
2	Kinh doanh nhà	Tr. đ	25.000	0	0
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	3.500	1.324	37,8
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	5.000	14.763	295,3
<b>II</b>	<b>GIÁ TRỊ DOANH THU</b>	Tr. đ	<b>621.000</b>	<b>623.226</b>	<b>100,4</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	589.000	587.456	99,7
2	Kinh doanh nhà	Tr. đ	26.000	27.331	105,1
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	2.000	966	48,3
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	4.000	7.473	186,8
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	Tr. đ	<b>17.000</b>	<b>22.296</b>	<b>131,2</b>
<b>IV</b>	<b>TỶ SUẤT CỔ TỨC</b>	%	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>100</b>



**b. Kế hoạch SXKD năm 2018:**

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2017	% so với thực hiện năm 2017
<b>I</b>	<b>GIÁ TRỊ SXKD</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>828.371</b>	<b>900.000</b>	<b>109</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	812.284	815.000	100,4
2	Sản xuất kinh doanh nhà	Tr. đ	0	70.000	
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	1.324	0	
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	14.763	15.000	101,6
<b>II</b>	<b>GIÁ TRỊ DOANH THU</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>623.226</b>	<b>702.000</b>	<b>112</b>
1	Xây lắp	Tr. đ	587.456	678.000	115
2	Kinh doanh nhà	Tr. đ	27.331	19.000	69,5
3	Sản xuất CN & VLXD	Tr. đ	966	0	
4	Giá trị SXKD khác	Tr. đ	7.473	5.000	66,9
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>22.296</b>	<b>19.159</b>	<b>85,9</b>
<b>IV</b>	<b>TỶ SUẤT CỔ TỨC</b>	<b>%</b>	<b>12</b>	<b>10</b>	<b>83,3</b>

4. Thông qua Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý điều hành năm 2017 và định hướng các nhiệm vụ trọng tâm năm 2018.

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

*a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:*

1. Doanh thu thuần:	623.226.514.371đ
2. Lợi nhuận trước thuế	22.295.907.935đ
Thuế TNDN phải nộp năm 2017:	7.120.142.174đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	15.175.765.761đ
4. Thù lao HĐQT, BKS	612.000.000đ
5. Lợi nhuận còn lại các năm trước chưa phân phối:	34.851.741.184đ
<b>Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối:</b>	<b>50.027.506.945 đ</b>
- Dự kiến trả cổ tức năm 2017 tỷ lệ 12%:	
1.200đ x 12.000.000cp	14.400.000.000đ
- Trích thưởng HĐQT, BDH, BKS	324.000.000đ
- Trích quỹ khen thưởng (6,2% LNST 2017)	934.788.288đ
- Trích quỹ phúc lợi (10% LNST 2017)	1.517.576.576đ
<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển giao năm sau:</b>	<b>32.851.142.081đ</b>

*b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:*

1. Doanh thu thuần:	702.000.000.000đ
2. Lợi nhuận trước thuế:	19.159.000.000đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	15.327.000.000đ
4. Dự kiến trả cổ tức năm 2018 tỷ lệ 10%:	12.000.000.000đ
5. Chi trả thù lao HĐQT, BKS:	612.000.000đ

7. Thông qua phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018.

a. Mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2017 là: 612.000.000 đ. Trong đó:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị:	10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị:	7.500.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng/người/tháng

b. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị:	10.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị:	7.500.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng/người/tháng

8. Thông qua Báo cáo năm 2017 của Ban kiểm soát

9. Thông qua danh sách công ty kiểm toán để lựa chọn thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2018, gồm có:

1. ...

2. ...

...

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong số Công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

10. Thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH14; Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty hoàn chỉnh việc sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ công ty theo quy định hiện hành.

*Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/03/2018.*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Ban Tổng giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện thành công các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty, của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 ngày 23/03/2018 thông qua toàn văn tại Đại hội.

## ĐOÀN CHỦ TỊCH

### Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GDCKHN (để CBTT);
- TCT CP Vinaconex (để b/c);
- Các TV. HĐQT, BKS, Ban TGĐ;
- Website công ty (để CBTT);
- Lưu HĐQT, TK cty.